

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN HƯNG HÀ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH THÁI BÌNH

Bản án số: 69/2020/HS-ST

Ngày: 07- 8- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Văn Thực

2- Bà Trần Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tr - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương- Kiểm sát viên

Trong ngày 07 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2020/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2020, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/HSST- QĐXX ngày 27 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 30/12/1990 tại xã Ch, huyện Kh, tỉnh Hưng Yên. Nơi cư trú: Thôn Ngh, xã Ch, huyện Kh, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; bố đẻ: Ông Nguyễn Văn Kh (đã chết), mẹ đẻ: Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1964; Vợ là: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1994; có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Anh Trần Xuân Tr, sinh năm 1991 (đã chết)

Nơi cư trú: Thôn H, xã M, huyện Đ, tỉnh Th

* Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:

+ Ông Trần Công V, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1961 (là bố mẹ đẻ bị hại)

(Tại phiên tòa, có mặt ông Viễn, vắng mặt bà Phương)

- Bị đơn dân sự: Ông Lê Hồng Th, sinh năm 1969 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn V, xã V, huyện K, tỉnh Hưng Yên

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Ngh, xã Ch, huyện Kh, tỉnh Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H có giấy phép lái xe ô tô hạng C và là lái xe thuê cho ông Lê Hồng Thắng. Khoảng 19 giờ 25 phút, ngày 19/01/2020, H điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát 89C- 073.97, trên xe có anh Nguyễn Văn Đ đi trên đường Thái Hà theo hướng từ huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đi tỉnh Hà Nam để giao hàng. H điều khiển xe ô tô với tốc độ khoảng 60km/h trong điều kiện thời tiết bình thường, khô ráo, tầm nhìn không bị hạn chế, che khuất. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Gia Lạp, xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình nơi có điểm quay đầu xe và giao cắt với đường trục vào thôn Gia Lạp, có biển cảnh báo nguy hiểm (W244,W207b), đèn vàng nhấp nháy (báo chú ý quan sát và nhường đường theo quy định) nhưng H không chú ý quan sát nên không nhìn thấy các biển báo nguy hiểm. H phát hiện phía trước cách khoảng 30m có 01 xe mô tô do anh Trần Xuân Tr điều khiển đang chuyển hướng từ bên trái sang làn đường dành cho xe cơ giới, phần đường H đang đi nhưng H vẫn điều khiển xe ô tô chạy với tốc độ khoảng 40km/h đến 50km/h mà không giảm tốc độ xe đến mức có thể dừng lại một cách an toàn nên phần đầu xe ô tô bên phải do H điều khiển đã đâm vào bánh trước bên trái xe mô tô do anh Tr điều khiển làm xe mô tô đổ, anh Tr ngã ra đường và tử vong tại chỗ.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 20/PY/PC09 ngày 11/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Đa chấn thương vùng đầu và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng giữa trán, vỡ xương sọ vùng thái dương phải, dập não, gãy xương chính mũi, gãy xương gò má hai bên, gãy chính giữa xương hàm trên, xương hàm dưới. Nguyên nhân chết: nạn nhân Trần Xuân Tr chết do chấn thương sọ não và sốc đa chấn thương.

Bản cáo trạng số 67/CT-VKSHH ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 50, 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Văn H.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, bị cáo không tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Khoảng 19 giờ 25 phút, ngày 19/01/2020, tại đường Thái Hà thuộc địa phận thôn Gia Lạp, xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình là đoạn đường nơi có điểm quay đầu xe và giao nhau với đường không ưu tiên, có biển cảnh báo nguy hiểm (W244, W207b), đèn vàng nhấp nháy báo hiệu quan sát và nhường đường theo quy định, Nguyễn Văn H có giấy phép lái xe ô tô hạng C đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát 89C- 073.97 không giảm tốc độ xe đến mức có thể dừng lại một cách an toàn nên phần đầu xe ô tô bên phải do H điều khiển đã đâm vào bánh trước bên trái xe mô tô do anh Trần Xuân Tr điều khiển đi ngược chiều và đang chuyển hướng sang đường làm anh Tr tử vong do chấn thương sọ não.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Sơ đồ hiện Tr và biên bản khám nghiệm hiện Tr; biên bản khám nghiệm phương tiện, bản kết luận giám định pháp y tử thi số 20/PY/PC09 ngày 11/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; lời khai của người làm chứng và toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; Điều 4, khoản 1 Điều 5 Thông tư liên tịch số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt: Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Về tính chất, mức độ, H quả hành vi phạm tội: Hành vi điều khiển xe ô tô trên đoạn đường nơi có điểm quay đầu xe và giao nhau với đường không ưu tiên, có biển cảnh báo nguy hiểm, đèn vàng nhấp nháy báo hiệu quan sát và nhường đường theo quy định nhưng bị cáo điều khiển xe không giảm tốc độ xe để có thể dừng lại một cách an toàn đã gây tai nạn làm chết người của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ. Chính vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại. Đại diện hợp pháp cho người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Người bị hại có lỗi khi chuyển hướng xe không chú ý quan sát, đi không đúng phần đường, làn đường quy định. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo bản thân, do đó không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng có tác dụng giáo dục bị cáo và cũng để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”. Tuy nhiên, hành vi điều khiển xe ô tô gây tai nạn của bị cáo do lỗi vô ý nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị đơn dân sự cùng gia đình người bị hại đã thống nhất thỏa thuận việc bị cáo bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu

đồng). Xét thấy sự thỏa thuận bồi thường do tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật nên cần ghi nhận sự thỏa thuận này.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17K8- 6289 thuộc sở hữu của anh Trần Đức Quảng (là anh trai nạn nhân); chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 89C- 073.97 và các giấy tờ xe: giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016827, giấy chứng nhận đăng kiểm số 0299623, giấy chứng nhận bảo hiểm ô tô số 0000406505 thuộc sở hữu của ông Lê Hồng Thăng. Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu.

Cơ quan điều tra quản lý của bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C. Do không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo là phù hợp với Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự .

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Ch, huyện Kh, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Tr hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Ghi nhận sự thỏa thuận việc bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng).

- **Về xử lý vật chứng:** *Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,*

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn H một giấy phép lái xe hạng C số 330146004263 mang tên Nguyễn Văn H.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình ngày 13/7/2020

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị đơn dân sự và người đại diện hợp pháp cho người bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Người TGTT khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng